



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Địa chỉ: Tõ 2, ấp Thanh Phú - Xã Tân Hội - tỉnh Tây Ninh.

ĐT: 0276 3875 193 - Fax: 0276 3875 307 - Website: www.tabiruco.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2026



1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026;
2. Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.
3. Báo cáo tình hình quản trị Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, nhiệm vụ của thành viên HĐQT trong năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2026;
4. Báo cáo tự đánh giá, tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2026;
5. Báo cáo hoạt động của Ban TGD về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026;
6. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
7. Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2026;
8. Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2025 và kế hoạch tiền lương năm 2026;
9. Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
10. Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.
11. Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ Công ty
12. Tờ trình về việc xin điều chỉnh mã, tên ngành nghề trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
13. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031.
14. Tờ trình về việc thông qua số lượng TV.HĐQT, BKS, giới thiệu ứng cử viên tham gia HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031.
15. Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
16. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Thạnh Phú - xã Tân Hội – tỉnh Tây Ninh.

ĐT: 0276 3875 193 - Fax: 0276 3875 307 - Website: www.tabiruco.vn

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

(Bắt đầu lúc 08h00 ngày 29 tháng 6 năm 2026)

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7h00 – 8h00	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;- Kiểm tra tư cách cổ đông, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết và Tài liệu họp ĐHĐCĐ.	Ban tổ chức
8h00 – 8h10	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;- Tuyên bố lý do;- Giới thiệu & Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu;- Giới thiệu Ban thư ký.	Ban tổ chức
8h10 – 8h15	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế làm việc;- Thông qua chương trình làm việc.	Đoàn Chủ tịch
8h15 – 8h50	Các báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025;- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025;- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của Ban TGD;	Chủ tịch HĐQT Đại diện BKS
		Tổng Giám đốc
8h50 – 9h20	Nội dung tờ trình: <ul style="list-style-type: none">- Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng và Hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.- Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2026.- Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2026.- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.- Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.- Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty.- Tờ trình về việc xin điều chỉnh mã, tên ngành nghề trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	Đoàn Chủ tịch

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
9h20-9h50	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT và Ban kiểm soát. - Thông qua Quyết định cử Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty CP cao su Tân Biên. - Thông qua Tờ trình số lượng, danh sách ứng cử viên HĐQT, Ban kiểm soát. 	Ban kiểm phiếu Đoàn chủ tịch
9h50- 10h05	- Phát biểu của đại diện cổ đông lớn Tập đoàn CNCsvn	Đoàn Chủ tịch
10h05- 10h15	Đại hội thảo luận các nội dung, biểu quyết thông qua nội dung đệ trình của HĐQT	Đoàn Chủ tịch
10h15 – 10h25	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu quyết thông qua các báo cáo và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. - Hướng dẫn ghi phiếu và bỏ phiếu; - Cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu. 	Đoàn Chủ tịch
10h25 – 10h35	Đại hội giải lao – kiểm phiếu <ul style="list-style-type: none"> - Ban kiểm phiếu làm việc 	Ban kiểm phiếu
10h35 – 10h45	- Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
10h45 – 10h55	- Ra mắt HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031	Đoàn chủ tịch
10h55-11h10	HĐQT và BKS họp phiên đầu tiên để bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát	Đoàn Chủ tịch
11h10-11h15	Thông qua Nghị quyết trúng cử chức danh Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031.	Đoàn Chủ tịch
11h15 – 11h30	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; - Biểu quyết thông qua - Tuyên bố bế mạc Đại hội. 	Ban Thư ký / Đoàn Chủ tịch



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Thạnh Phú - Xã Tân Hội - tỉnh Tây Ninh

ĐT: 0276 3875 193 Fax: 0276 3875 307 Website : www.tabiruco.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 - Công ty cổ phần Cao su Tân Biên được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cao su Tân Biên đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Cao su Tân Biên
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện từ 33% cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày **29/5/2026** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức quy định;
- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự tại Đại hội;
- Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông/ không được nhận uỷ quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Đoàn Chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch đoàn và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tịch đoàn chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại

128
GT
PH
OS
NB
ĐI-T

diện ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên do Chủ tịch đoàn giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
 - Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;
 - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;
 - Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:
 - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tịch đoàn hoặc thành viên do Chủ tịch đoàn chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:
 - Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
 - Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.
- 2. Cách thức biểu quyết:
 - Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
 - Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
 - Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.
- 3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết
 - Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.
- 4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

 - Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 29/5/2026) tổng số cổ phần của Công ty là: 87.945.000 cổ phần tương đương với 87.945.000 quyền biểu quyết.
 - Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
 - Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 1, Điều 148, Luật doanh nghiệp 2020).
- 5. Ghi nhận kết quả biểu quyết
 - Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
 - Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội

Điều 14. Thi hành Quy chế

Quy chế làm việc Đại hội cổ đông thường niên năm 2026

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Văn Cư

Số: 176./BC-HĐQTCSTB

Tây Ninh, ngày 29 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình quản trị Công ty, Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, nhiệm vụ của từng Thành viên HĐQT trong năm 2025 và triển khai phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2026

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty về các quyền và nhiệm vụ của HĐQT với vai trò quản trị, định hướng và giám sát Công ty, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo về công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo nhiệm vụ của từng thành viên được phân công phụ trách và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HĐQT TRONG NĂM 2025

I. Đặc điểm tình hình:

Năm 2025, Công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới tiếp tục có nhiều biến động khó lường; xung đột địa chính trị tại một số khu vực trên thế giới kéo dài đã ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng, hoạt động logistics, chi phí vận tải, thương mại quốc tế và tiêu thụ hàng hóa. Trong nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn chịu tác động từ chi phí đầu vào tăng, tình trạng thiếu hụt lao động trực tiếp và áp lực cạnh tranh ngày càng lớn. Những yếu tố trên đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự điều hành linh hoạt, quyết liệt của Ban Tổng Giám đốc cùng tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, người lao động, Công ty đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp trong quản lý, điều hành sản xuất, tổ chức khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm và quản trị chi phí. Nhờ đó, Công ty đã hoàn thành và vượt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả.

II. Báo cáo về tình hình quản trị Công ty:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ TV.HĐQT độc lập NK 2021-2026	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ TV.HĐQT độc lập NK 2021-2026	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Trương Văn Cư	Chủ tịch HĐQT	02/12/2024	
02	Ông Lâm Thanh Phú	TV.HĐQT - TGD	24/6/2021	
03	Ông Dương Tấn Phong	Thành viên HĐQT - P.TGD	24/6/2021	
04	Ông Đỗ Quốc Tuấn	Thành viên Độc lập	24/6/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Trương Văn Cư	4/4	100%	
02	Ông Lâm Thanh Phú	4/4	100%	
03	Ông Dương Tấn Phong	4/4	100%	
04	Ông Đỗ Quốc Tuấn	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2025, hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành thông qua việc yêu cầu Ban điều hành thực hiện đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra. Hằng tháng HĐQT tham dự cuộc họp giao ban cùng với Ban điều hành để chỉ đạo, nắm bắt thông tin kết quả thực hiện các nghị quyết, chủ trương. Hằng quý HĐQT tổ chức họp đúng theo quy định và yêu cầu Ban điều hành báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã soát xét, kiểm toán để HĐQT nắm và có ý kiến chỉ đạo.

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra, trong năm 2025, Ban điều hành Công ty đã quyết tâm cao trong chỉ đạo và điều hành Công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH/KH
* Tổng doanh thu.	Tỷ đồng	633,69	855,16	134,95%
* Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	224,76	276,74	123,12%

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH/KH
* Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu (% trên mệnh giá cổ phiếu)	%	14,31%	17%	118,79%
* Nộp ngân sách (số phải nộp)	Tỷ đồng	60,40	42,388	70,18%
* Thu nhập bình quân	Trđ/người/ tháng	7,8	9,41	120,64%

Kết quả tài chính giai đoạn 2021–2025

Đơn vị tính: tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Kết quả báo cáo tài chính riêng qua các năm				
	2021	2022	2023	2024	2025
Doanh thu thuần	723,96	778,86	881,75	904,10	855,16
Lợi nhuận trước thuế	176,41	147,36	235,27	278,31	276,74
Lợi nhuận sau thuế	142,87	116,39	208,01	237,25	270,53
Vốn điều lệ	879,45	879,45	879,45	879,45	879,45
Vốn chủ sở hữu	1.237,82	1.241,82	1.339,76	1.377,93	1.461,77
Chia cổ tức (%)	19	16,5	22	20	17

4. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

a. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hiện nay gồm có 04 người. Trong đó, Chủ tịch làm việc theo chế độ chuyên trách, 02 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và 01 thành viên độc lập.

Trong năm, HĐQT đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, các nội dung đề trình lên ĐHĐCĐ đã được cổ đông tham dự biểu quyết và tán thành 100%.

Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất với thành phần tham dự đầy đủ; điều hành các cuộc họp tập trung vào các nội dung chủ yếu: kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh, mô hình tổ chức, cơ chế chính sách, đầu tư tài chính, các thành viên tham dự đều có đóng góp ý kiến phát biểu theo lĩnh vực được phân công quản lý.

Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã ban hành 429 văn bản. (Trong đó có 159 Nghị quyết/Quyết định) Bộ phận công bố thông tin đã công bố các tài liệu theo quy định pháp luật, hoạt động luôn tuân thủ Nghị quyết, Điều lệ, Quy chế đảm nhiệm tốt vai trò với tư cách là người đại diện vốn, luôn đảm bảo tốt lợi ích của Công ty và cổ đông.

b. Giám sát hoạt động của Ban điều hành và cổ đông

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đã được Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thỏa thuận; ngay từ những ngày tháng đầu năm, Công ty đưa các chỉ tiêu kế hoạch trên vào Nghị quyết về những nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 (Nghị quyết Hội đồng quản trị, Nghị quyết Hội nghị người lao động và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025).

Ban điều hành đã tổ chức chỉ đạo, điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, lấy các chỉ tiêu đó làm mục tiêu phấn đấu, thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2025 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua.

Ban điều hành chỉ đạo triển khai, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị với tinh thần trách nhiệm cao; công tác quản lý điều hành của Ban điều hành có nhiều nỗ lực, đáp ứng kịp thời theo yêu cầu công việc, đảm bảo hoạt động kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển được vốn.

5. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng các phòng ban chuyên môn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Công ty duy trì hệ thống quản trị và điều hành ổn định, hoạt động theo đúng mô hình công ty cổ phần với vốn Nhà nước chiếm 98,46%; cổ đông lớn là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, các cổ đông khác sở hữu 1,54% vốn điều lệ. Các tổ chức trong hệ thống chính trị doanh nghiệp như Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, góp phần xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, ổn định và đảm bảo Công ty hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm, chủ động trong công tác lãnh đạo, điều hành; có định hướng chiến lược phù hợp, năng lực quản trị tốt và phát huy được tinh thần đoàn kết nội bộ, tạo sự đồng thuận trong toàn Công ty nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Công ty tiếp tục duy trì môi trường làm việc ổn định, công khai, minh bạch; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động. Tiền lương, tiền thưởng và các chế độ phúc lợi được chi trả kịp thời; đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, người lao động luôn được quan tâm chăm lo.

Đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ từng bước được nâng cao về trình độ, năng lực và ý thức trách nhiệm. Công tác quy hoạch, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính kế thừa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục duy trì mối quan hệ phối hợp tốt với chính quyền và nhân dân địa phương, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác an sinh xã hội trên địa bàn.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, đồng thời được Hội đồng quản

trị và Ban điều hành cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định. Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh của cổ đông liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành của Công ty.

III. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

1. Thực hiện chỉ tiêu kinh doanh năm 2025

1.1 Công tác sản xuất:

- Sản lượng cao su khai thác (bao gồm sản lượng đã nhượng quyền khai thác): 3.513,93 tấn, đạt 106,48% kế hoạch năm (3.300 tấn).

- Sản lượng thu mua mủ tiêu điện: 1.122,54 tấn, đạt 112,25% kế hoạch (1.000 tấn).

- Sản lượng thu mua cao su thành phẩm: 8.265,60 tấn, đạt 165,31% kế hoạch (5.000 tấn).

- Tổng sản lượng cao su chế biến (mủ Công ty khai thác và thu mua) thực hiện năm 2025: 3.719,14 tấn, đạt 103,77% kế hoạch (3.584 tấn).

1.2. Công tác kinh doanh

a. Tiêu thụ sản phẩm cao su: Tổng sản lượng cao su tiêu thụ: 11.944,54 tấn cao su các loại, đạt 138,89% so với kế hoạch năm (8.600 tấn). Doanh thu tiêu thụ cao su: 570,49 tỷ đồng, đạt 139,64% so với kế hoạch năm (408,54 tỷ đồng). Giá bán bình quân: 47,76 triệu đồng/tấn.

b. Doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách:

- Tổng doanh thu năm 2025: 855,16 tỷ đồng, đạt 134,95% so với KH (633,69 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 276,74 tỷ đồng, đạt 123,12 % so với kế hoạch năm (224,76 tỷ đồng). Trong đó:

+ Lợi nhuận cao su tự khai thác: 12,429 tỷ đồng, đạt 113,43% so với KH (10,958 tỷ đồng).

+ Lợi nhuận cao su thu mua: 0,686 tỷ đồng

+ Lợi nhuận HHCS: 0,006 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận hoạt động khác: 203,68 tỷ đồng, đạt 163,87% so với KH (124,291 tỷ đồng).

+ Lợi nhuận hoạt động tài chính: 60,131 tỷ đồng, đạt 67,29% so với KH (89,351 tỷ đồng).

- Lợi nhuận sau thuế: 270,536 tỷ đồng, đạt 136,01% so với kế hoạch năm (198,90 tỷ đồng).

- Nộp ngân sách: 42,388 tỷ đồng, đạt 70,18% so với kế hoạch (60,40 tỷ đồng).

- Cổ tức: Trong năm, đã thực hiện chia cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 20%/VĐL tương đương số tiền chi trả cho các cổ đông là: 175,89 tỷ đồng. Tại Đại hội đồng

cổ đông thường niên năm 2026, Công ty đang xây dựng trình ĐHĐCĐ thông qua mức chia cổ tức của năm 2025: 17%/VĐL đạt 118,79% so với KH (14,31%), tương đương 149,506 tỷ đồng.

2. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc giao cho HĐQT quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo quy định pháp luật. HĐQT đã chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.

3. Chi trả lương, thù lao cho Người quản lý năm 2025:

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/3/2020 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc ban hành bảng lương Người quản lý (C); Tiêu chuẩn xếp hạng doanh nghiệp, nguyên tắc và phương án chuyển xếp lương đối với Người quản lý, lao động quản lý theo hạng doanh nghiệp áp dụng đối với các đơn vị thành viên Tập đoàn. Công ty đã chi trả tiền lương, thù lao cho Người quản lý chuyên trách, không chuyên trách như sau:

Đơn vị tính: đồng.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2025	Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2025 đã chi trả	Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2025 còn lại
I	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách		1.108.800.000	1.048.471.655	60.328.345
1	Trương Văn Cư	Chủ tịch HĐQT	604.800.000	573.069.964	31.730.036
2	Nguyễn Văn Sang	Trưởng BKS	504.000.000	475.401.691	28.598.309
II	Quỹ lương của Ban điều hành		2.060.504.196	1.951.275.855	109.228.341
1	Lâm Thanh Phú	TV HĐQT-TGD	540.814.752	513.650.976	27.163.776
2	Dương Tấn Phong	TV HĐQT-Phó TGD	508.365.864	481.850.179	26.515.685
3	Trần Văn Toàn	Phó TGD	508.365.864	481.138.150	27.227.714
4	Lâm Quang Phúc	Kế toán trưởng	502.957.716	474.636.550	28.321.166
III	Quỹ thù lao của NQL không chuyên trách		154.800.000	146.070.000	8.730.000
1	Lâm Thanh Phú	TV HĐQT	32.400.000	29.160.000	3.240.000
2	Dương Tấn Phong	TV HĐQT	32.400.000	29.160.000	3.240.000
3	Đỗ Quốc Tuấn	TV độc lập	32.400.000	31.590.000	810.000
4	Hoàng Quốc Hưng	KSV	28.800.000	28.080.000	720.000
5	Hoàng Văn Vinh	KSV	28.800.000	28.080.000	720.000
	Tổng cộng		3.324.104.196	3.145.817.510	178.286.686

4. Báo cáo tiến độ công tác quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 của Công ty CP cao su Tân Biên:

a. Về quy hoạch Cụm công nghiệp (CCN): Theo Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Tây Ninh (Phụ lục III kèm theo Quyết định số 2968/QĐ-UBND), địa phương có bổ sung mới CCN sau:

* Tên cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp Thạnh Bình.

* Diện tích dự kiến: 74 ha.

* Vị trí quy hoạch: Nằm trên diện tích đất cao su do Công ty đang quản lý và sử dụng tại xã Thạnh Bình, tỉnh Tây Ninh.

Vừa qua, Công ty đã có văn bản số 615/CSTB-QLKT-SP ngày 12/05/2026 và văn bản số 629/CSTB-QLKT-SP ngày 19/05/2026 gửi UBND xã Thạnh Bình đề cung cấp hồ sơ tọa độ, hồ sơ trích lục bản đồ địa chính phục vụ công tác quy hoạch CCN. Trong thời gian tới, sau khi tổng hợp đầy đủ hồ sơ, Công ty sẽ trình Tập đoàn Công nghiệp cao su VN phê duyệt Phương án kế hoạch sử dụng đất và trình cấp có thẩm quyền xem xét cho Công ty đăng ký làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp trên.

b. Về quy hoạch Cụm công nghiệp Tân Hiệp và Tân Hòa, HĐQT đã trình thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. HĐQT Công ty xin báo cáo lại như sau:

Ngày 09/06/2025, UBND tỉnh Tây Ninh đã ban hành Quyết định số 1315/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Đề án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 – 2030; nội dung quy hoạch đã có một số điều chỉnh liên quan đến 02 cụm công nghiệp, cụ thể như sau:

b1. Cụm công nghiệp Tân Hiệp (quy mô 71,55 ha) được điều chỉnh thành:

* Cụm công nghiệp Tân Hội 3, quy mô 70,47 ha.

* Địa chỉ: xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (tiếp giáp với Cụm công nghiệp Tân Hội 1 và Cụm công nghiệp Tân Hội 2).

* Nguồn gốc đất: thuộc quỹ đất Công ty TNHH MTV Mía đường Tây Ninh bàn giao về địa phương quản lý.

b2. Cụm công nghiệp Tân Hòa (quy mô 75 ha) được điều chỉnh thành:

* Cụm công nghiệp Tân Hội 4, quy mô 74,38 ha.

* Địa chỉ: xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (tiếp giáp với Cụm công nghiệp Tân Hội 1 và Cụm công nghiệp Tân Hội 3).

* Nguồn gốc đất: thuộc quỹ đất Công ty TNHH MTV Mía đường Tây Ninh bàn giao về địa phương quản lý.

Căn cứ nội dung điều chỉnh Đề án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 – 2030 của UBND tỉnh Tây Ninh đã được phê duyệt tại Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 09/06/2025 thì quy hoạch 02 Cụm công nghiệp trên đã được chuyển đổi quy hoạch không còn trên đất Công ty quản lý.

c. Về dự án nông nghiệp công nghệ cao: Theo Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về phê duyệt sửa đổi bổ sung Đề án

vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ban hành kèm theo Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh. Trên cơ sở đó, diện tích đất 163,38 ha tại xã Tân Thành - tỉnh Tây Ninh thuộc Đội SX Bò Túc - Công ty CP cao su Tân Biên quản lý và sử dụng đã được đưa vào quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2026-2030 với diện tích khoảng 167,79 ha, trong đó: trồng cây ăn quả (100 ha) tại vùng 10, chăn nuôi lợn thịt (67,79 ha) tại vùng 17. Hiện nay, Công ty đang tích cực tìm kiếm đối tác đủ năng lực kinh nghiệm để hợp tác đầu tư.

IV. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm vụ được phân công phụ trách, giám sát:

1. Các hoạt động khác của HĐQT năm 2025:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 phiên họp thường kỳ, phát hành 122 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa 2 phiên họp. HĐQT đã ban hành 159 Nghị quyết/Quyết định để quản lý, lãnh đạo trong công tác cán bộ và sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hàng quý, Hội đồng Quản trị tổ chức họp với sự tham gia mở rộng của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và Trưởng phòng nghiệp vụ của Công ty để đánh giá tình hình hoạt động và triển khai kế hoạch quý sau, chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

Các cuộc họp HĐQT đều đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Kết hợp với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định của Pháp luật.

2. Công tác giám sát

2.1 Giám sát đối với Ban điều hành:

Hàng tháng, HĐQT có tham dự các cuộc họp Giao ban của Ban điều hành, tham gia phát biểu ý kiến chỉ đạo nhằm định hướng, đảm bảo việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà ĐHCĐ và HĐQT đã đề ra.

Hàng quý, HĐQT Công ty tiến hành họp HĐQT thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD, kiểm tra tiến độ thực hiện do Ban điều hành báo cáo; bàn các giải pháp các tình huống phát sinh do Tổng Giám đốc đề xuất kiến nghị và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm cho quý tiếp theo.

Hoạt động giám sát thực hiện chủ yếu ở các nội dung: tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, nguồn vốn đầu tư tài chính, công tác cán bộ, ban hành các quy định, quy chế, định hướng hoạt động, tổ chức SXKD ngắn hạn, dài hạn.

Trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, giao Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện, điều hành theo đúng phân cấp thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình. Khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết đều báo cáo xin ý kiến các thành viên HĐQT xem xét để cho chủ trương thực hiện.

2.2. Công tác phối hợp

HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tất cả thành viên HĐQT chịu trách nhiệm về phần việc của mình và cùng chịu trách

nhiệm trước ĐHCĐ và pháp luật về nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với nhiệm vụ được giao.

HQĐT luôn tuân thủ sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, chủ động trong công tác bổ nhiệm, xây dựng quy hoạch cán bộ theo từng giai đoạn, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Tất cả các chủ trương của HĐQT đều được sự đồng thuận thống nhất cao trong các tổ chức Đảng, Đoàn thể nên việc thực hiện dễ triển khai, thuận lợi.

HQĐT bảo đảm tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, nguồn vốn, cơ sở vật chất để Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao.

HQĐT hợp tác chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các thành viên Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn. Các phiên họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát để nắm bắt thông tin và đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty.

3. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT:

Trong năm 2025, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát, đánh giá độc lập đối với hoạt động quản trị, điều hành của Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Trên cơ sở theo dõi thường xuyên tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản, quản trị rủi ro và việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Thành viên độc lập đã tham gia ý kiến khách quan, kịp thời đối với các nội dung quan trọng nhằm đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả trong quản trị doanh nghiệp và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Qua công tác giám sát, Thành viên độc lập đánh giá năm 2025 Công ty đã hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể, sản lượng khai thác đạt 3.513,93 tấn, bằng 106,48% kế hoạch; sản lượng tiêu thụ đạt 11.944,54 tấn, bằng 138,89% kế hoạch; tổng doanh thu đạt 855,16 tỷ đồng, bằng 134,95% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 276,74 tỷ đồng, bằng 123,12% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 270,54 tỷ đồng, bằng 136,01% kế hoạch; thu nhập bình quân người lao động đạt 9,41 triệu đồng/người/tháng. Công ty cũng hoàn thành tái canh 539,38 ha cao su, đạt 100% kế hoạch; hoàn thành chứng nhận quản lý rừng bền vững VFCS/PEFC trên toàn bộ 6.323,89 ha và triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc đáp ứng các yêu cầu của PEFC EUDR DDS, tạo nền tảng thuận lợi cho phát triển bền vững và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Thành viên độc lập HĐQT nhận thấy các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức đúng quy định, các nghị quyết được ban hành và triển khai kịp thời, công tác quản trị doanh nghiệp, công bố thông tin, quản lý tài chính và kiểm soát nội bộ được thực hiện cơ bản đầy đủ, phù hợp với quy định pháp luật. Quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được bảo đảm, chính sách cổ tức được duy trì ở mức cao, góp phần nâng cao niềm tin của cổ đông đối với hoạt động của Công ty. Nhìn chung, hoạt động quản trị và điều hành trong năm 2025 được thực hiện hiệu quả, tạo tiền đề để Công ty tiếp tục phát triển ổn định, bền vững trong những năm tiếp theo.

V. Đánh giá chung: Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và vì sự phát triển bền vững của đơn vị, có thể đánh giá rằng HĐQT cũng như nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT được phân công phụ trách đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của mình trong việc chỉ đạo, giám sát đối với Ban điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Vì vậy, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đạt và vượt kế hoạch, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty trong những năm tới.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2026 được dự báo tiếp tục là năm còn nhiều khó khăn, thách thức tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, cả từ tình hình kinh tế trong nước và quốc tế. Biến động lao động trực tiếp; điều kiện thời tiết ngày càng thất thường, khó dự báo; giá cả vật tư, nguyên nhiên vật liệu và chi phí đầu vào tiếp tục có xu hướng tăng đã và đang tạo áp lực lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị Công ty xác định năm 2026 cần tập trung cao độ cho nhiệm vụ ổn định sản xuất, nâng cao hiệu quả quản trị và phát huy tối đa các nguồn lực hiện có nhằm hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chỉ đạo Ban điều hành chủ động xây dựng các phương án tổ chức sản xuất linh hoạt, hiệu quả; thực hiện tốt công tác bố trí, sắp xếp lao động hợp lý, tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của Công ty.

Với tinh thần đoàn kết, chủ động, đổi mới và quyết tâm cao, Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và toàn thể người lao động Công ty quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026.

Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

A.	Chỉ tiêu khối lượng	Đvt	Giá trị
1.	Sản lượng cao su tự khai thác	tấn	3.550
2.	Năng suất cao su	tấn/ha	1,40
3.	Sản lượng cao su thu mua	tấn	1.000
4.	Chế biến cao su	tấn	4.500
5.	Thu mua cao su thành phẩm	tấn	5.000
6.	Tiêu thụ.	tấn	9.500
B.	Chỉ tiêu giá trị		
1.	Tổng doanh thu.	Triệu đồng	824.007
2.	Lợi nhuận trước thuế.	Triệu đồng	379,198
3.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	348.766
4.	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	46,02%

5.	Tỷ suất LN trước thuế/VĐL cuối kỳ báo cáo	%	43,12%
6.	Tỷ lệ chia cổ tức (% trên mệnh giá cổ phiếu)	%	17,99%
7.	Nợ ngân sách (Số phải nộp)	Triệu đồng	72.292
C.	Chỉ tiêu đầu tư		
I	Tổng nhu cầu vốn	Triệu đồng	126.303
II	Nguồn vốn	Triệu đồng	126.303
1.	Vốn chủ sở hữu. Trong đó:	Triệu đồng	111.478
	- Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	10.730
	- Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	100.748
2.	Vốn vay trong nước	Triệu đồng	14.825

Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nêu trên HĐQT đề ra các nhóm nhiệm vụ giải pháp trọng tâm như sau:

1. Nhóm giải pháp về tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả quản trị

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức các phòng ban, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; giảm tỷ lệ lao động gián tiếp xuống mức $\leq 5\%$ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác dự báo, nâng cao năng lực quản trị điều hành; thực hiện tốt công tác bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo hoạt động tài chính an toàn, hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

- Xây dựng chiến lược và đề án phát triển trung hạn, dài hạn làm cơ sở định hướng phát triển bền vững cho Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

2. Nhóm giải pháp về sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất lao động, phấn đấu tăng sản lượng cao su khai thác, vượt ít nhất 5% so với kế hoạch đề ra, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản xuất; đảm bảo hiệu quả kinh doanh và duy trì chính sách chia cổ tức cho cổ đông.

- Tăng cường công tác thu mua nguyên liệu, gia công chế biến nhằm đảm bảo công suất hoạt động hiệu quả của nhà máy, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

- Tiếp tục duy trì, cập nhật và thực hiện hiệu quả các quy định về chứng chỉ quản lý rừng bền vững; tăng cường công tác quản lý, truy xuất nguồn gốc nguyên liệu theo yêu cầu của thị trường quốc tế và quy định chống mất rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR). Chủ động triển khai các giải pháp quản lý phát thải khí nhà kính, nghiên cứu phát triển tín chỉ các-bon, từng bước thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững theo định hướng của Tập đoàn Công nghiệp

Cao su Việt Nam. Đồng thời đẩy mạnh ứng dụng nền tảng VRG Green và các giải pháp chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả quản lý dữ liệu, minh bạch thông tin, gia tăng giá trị sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

3. Nhóm giải pháp về đầu tư, phát triển và sử dụng đất

- Tiếp tục bám sát và chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan có thẩm quyền trong việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang các loại cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn; từng bước ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và tạo điều kiện phát triển các cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tập trung tái cơ cấu, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư tại các công ty con và các công ty liên doanh, liên kết nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo kinh doanh có lợi nhuận và bảo toàn vốn đầu tư.

4. Nhóm giải pháp về cơ chế chính sách và ổn định người lao động

- Chủ động đề xuất, kiến nghị với các cấp chính quyền địa phương xem xét ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là chính sách miễn giảm tiền thuê đất đối với diện tích đang trong giai đoạn kiến thiết cơ bản.

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng các phương án tiết giảm chi phí phù hợp với tình hình thực tế; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ công nhân viên và người lao động ổn định tư tưởng, yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty, chung sức vượt qua khó khăn và quyết tâm hoàn thành thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 đã đề ra.

Trên đây là Báo cáo về tình hình quản trị Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, nhiệm vụ của từng thành viên được phân công phụ trách trong năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên năm 2026;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu: VT. TK.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Văn Cư



Phụ lục I. Các Nghị quyết/Quyết định ban hành trong năm 2025

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Ban thẩm định hồ sơ và kết quả đấu thầu các công trình XD CB, mua sắm VT thiết bị	100%
2	05/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng Thi đua khen thưởng	100%
3	06/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng thanh lý tài sản cố định của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
4	07/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng tiền lương của Công ty CP Cao su Tân biên	100%
5	08/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng Xử lý nợ của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
6	09/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội Khuyến học và phát triển giáo dục cơ sở thuộc Công ty CP Cao su Tân Biên	100%
7	12/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Ban chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy hoạt động Công ty	100%
8	13/QĐ-HĐQTCSTB	13/01/2025	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương thanh lý vườn cây cao su	100%
9	17/NQ-HĐQTCSTB	14/01/2025	Nghị quyết v/v thông qua kết quả bình xét thi đua và phương án thưởng năm 2024	100%
10	23/QĐ-HĐQTCSTB	17/01/2025	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý, giá bán khởi điểm cây cao su gãy đổ tại Nông trường cao su Bô Túc	100%
11	29/NQ-HĐQTCSTB	22/01/2025	Nghị quyết v/v thống nhất Phương án trả lương bổ sung	100%
12	30/NQ-HĐQTCSTB	22/01/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt chi tiền lương bổ sung năm 2024	100%
13	39/QĐ-HĐQTCSTB	04/02/2025	Quyết định v/v tạm chi tiền lương năm 2025	100%
14	40/QĐ-HĐQTCSTB	05/02/2025	Quyết định v/v phê duyệt Kế hoạch mua sắm năm 2025	100%
15	42/QĐ-HĐQTCSTB	07/02/2025	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm và kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản vườn cây cao su thanh lý	100%
16	43/QĐ-HĐQTCSTB	07/02/2025	Quyết định v/v thành lập lại Ban thu mua mù của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên	100%
17	46/NQ-HĐQTCSTB	14/02/2025	Nghị quyết v/v thống nhất Phương án bán tận thu quyền khai thác mù cao su trên vườn cây chờ thanh lý	100%
18	50/NQ-HĐQTCSTB	18/02/2025	Nghị quyết v/v họp Hội đồng quản trị Công ty CP cao su Tân Biên quý I/2025	100%
19	56/QĐ-HĐQTCSTB	26/02/2025	Quyết định v/v công tác nhân sự	100%
20	57/QĐ-HĐQTCSTB	26/02/2025	Quyết định v/v công tác nhân sự	100%
21	66/QĐ-HĐQTCSTB	10/03/2025	Quyết định v/v phê duyệt giá bán khởi điểm và kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản vườn cây cao su thanh lý (đợt 2) để trồng tái canh năm 2025	100%
22	69/NQ-HĐQTCSTB	14/03/2025	Nghị quyết v/v gia hạn thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	70/NQ-HĐQTCSTB	21/03/2025	Nghị quyết v/v triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2025	100%
24	77/QĐ-HĐQTCSTB	26/03/2025	Quyết định v/v thành lập lại Ban Thu mua mù của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
25	78/QĐ-HĐQTCSTB	26/03/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng Xử lý nợ của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
26	80/QĐ-HĐQTCSTB	31/03/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí: Khảo sát, thiết kế và lập Báo cáo KTKT công trình: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại NTCS Xa Mát	100%
27	81/QĐ-HĐQTCSTB	31/03/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí: Khảo sát, thiết kế và lập Báo cáo KTKT công trình: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại NTCS Tân Hiệp	100%
28	83/QĐ-HĐQTCSTB	02/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt suất đầu tư tái canh, chăm sóc 01 ha cao su năm 2025	100%
29	99/NQ-HĐQTCSTB	10/04/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận chủ trương bổ nhiệm chức vụ quản lý tại Công ty TNHH phát triển cao su Tân Biên - Kampongthom	100%
30	94/QĐ-HĐQTCSTB	11/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2024	100%
31	95/QĐ-HĐQTCSTB	14/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phân bón (các loại) năm 2025	100%
32	97/NQ-HĐQTCSTB	15/04/2025	Nghị quyết v/v công tác tổ chức	100%
33	108/QĐ-HĐQTCSTB	22/04/2025	Quyết định v/v ban hành Quy định chế độ chính sách cho người lao động gián tiếp nghỉ việc theo kế hoạch đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy	100%
34	112/NQ-HĐQTCSTB	22/04/2025	Nghị quyết v/v ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
35	113/NQ-HĐQTCSTB	23/04/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt chủ trương nhượng quyền khai thác mù cao su năm 2025 tại Nông trường cao su Bồ Túc	100%
36	114/QĐ-HĐQTCSTB	23/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản "Quyền khai thác mù cao su năm 2025 tại Nông trường cao su Bồ Túc "	100%
37	117/QĐ-HĐQTCSTB	28/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí: Khảo sát, thiết kế và lập báo cáo KTKT, thẩm tra thiết kế, dự toán công trình: " Xây dựng nhà để xe CB-CNV tại VP Công ty"	100%
38	119/QĐ-HĐQTCSTB	28/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chăm sóc 01 ha keo lai năm 2025	100%
39	121/QĐ-HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể Xí nghiệp CKCB và các Tổ sản xuất. Thành lập Xưởng CB mù cao su trực thuộc Công ty	100%
40	122/QĐ-HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể NT Cao su Xa Mát và các Tổ sản xuất. Thành lập Đội SX Xa Mát trực thuộc Công ty	100%
41	123/QĐ-HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể NT Cao su Tân Hiệp và các Tổ sản xuất. Thành lập Đội SX Tân Hiệp trực thuộc Công ty	100%
42	124/QĐ-HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể NT Cao su Bồ Túc và các Tổ sản xuất. Thành lập Đội SX Bồ Túc trực thuộc Công ty	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
43	125/QĐ-HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể NT Cao su Suối Ngô và các Tổ sản xuất. Thành lập Đội SX Suối Ngô trực thuộc Công ty	100%
44	127/NQ-HĐQTCSTB	06/05/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương giao thêm nhiệm vụ phụ trách điều hành Phòng Tổ chức hành chính	100%
45	135/QĐ-HĐQTCSTB	06/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt Dự toán chăm sóc 01 ha Cây Chiếu liêu, Thanh thất năm 2025	100%
46	137/NQ-HĐQTCSTB	07/05/2025	Nghị quyết v/v công tác nhân sự tại Cty TNHH cao su MK	100%
47	147/QĐ-HĐQTCSTB	08/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KH lựa chọn nhà thầu thực hiện cây phục hoang, khoan hố và cây lấp hố để trồng cao su tái canh năm 2025	100%
48	139/QĐ-HĐQTCSTB	09/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phân bón NPK TE	100%
49	140/QĐ-HĐQTCSTB	13/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại NTCS Xa Mát	100%
50	142/NQ-HĐQTCSTB	13/05/2025	Nghị quyết v/v công tác nhân sự tại Công ty TNHH phát triển cao su Tân Biên - Kampong Thom	100%
51	145/NQ-HĐQTCSTB	13/05/2025	Nghị quyết v/v chấp thuận các giao dịch tiền gửi giữa Công ty và bên có lợi ích liên quan	100%
52	194/QĐ-HĐQTCSTB	20/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán Công trình: "Phục hoang đất trồng tái canh cao su năm 2025"	100%
53	200/QĐ-HĐQTCSTB	20/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán công trình: "Xây dựng vườn cây năm 2025" Hạng mục: "Đào mương chống úng vườn cây trồng tái canh"	100%
54	195/QĐ-HĐQTCSTB	23/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu Công trình: "Phục hoang đất trồng tái canh cao su năm 2025"	100%
55	201/QĐ-HĐQTCSTB	23/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: "Xây dựng vườn cây năm 2025"	100%
56	152/NQ-HĐQTCSTB	26/05/2025	Nghị quyết v/v hợp hội đồng quản trị Công ty CP cao su Tân Biên quý II/2025	100%
57	154A/NQ-HĐQTCSTB	27/05/2025	Nghị quyết v/v thống nhất điều chỉnh thời gian thực hiện đối với Hợp đồng nhượng Quyền khai thác mù	100%
58	154/QĐ-HĐQTCSTB	28/05/2025	Quyết định v/v ban hành quy chế quản lý Người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty và Người đại diện phần vốn Công ty tại doanh nghiệp khác	100%
59	156/NQ-HĐQTCSTB	29/05/2025	Nghị quyết v/v thống nhất phương án xử lý gói tài sản "Quyền khai thác mù cao su năm 2025 tại Nông trường cao su Bồ Túc"	100%
60	157/QĐ-HĐQTCSTB	29/05/2025	Quyết định v/v thành lập lại hội đồng tiền lương của Công ty	100%
61	158/QĐ-HĐQTCSTB	30/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ vận chuyển	100%
62	160/QĐ-HĐQTCSTB	02/06/2025	Quyết định v/v nâng bậc lương thường xuyên	100%
63	163/QĐ-HĐQTCSTB	05/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phân bón (các loại)	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
64	164/QĐ-HĐQTCSTB	05/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch tổ chức lựa chọn đối tác xen canh cây ngắn ngày (vụ 1)	100%
65	165/QĐ-HĐQTCSTB	06/06/2025	Quyết định v/v kiện toàn Ban chỉ đạo Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững của Công ty CP Cao su Tân Biên	100%
66	167/QĐ-HĐQTCSTB	06/06/2025	Quyết định v/v thành lập lại hội đồng thi đua khen thưởng	100%
67	169/QĐ-HĐQTCSTB	06/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phân bón	100%
68	172/NQ-HĐQTCSTB	06/06/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận chủ trương bổ nhiệm nhân sự tại Công ty con	100%
69	170/QĐ-HĐQTCSTB	10/06/2025	Quyết định v/v ban hành Quy chế Quản lý tài chính (sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
70	175/QĐ-HĐQTCSTB	11/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt giá bán khởi điểm và phương thức bán thu hoạch vườn cây keo lai tại Đội SX Bò Túc	100%
71	176/QĐ-HĐQTCSTB	16/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu Công trình: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại NTCS Xa Mát.	100%
72	178/QĐ-HĐQTCSTB	18/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh dự toán mua sắm gói thầu mua phân bón	100%
73	180/NQ-HĐQTCSTB	23/06/2025	Nghị quyết v/v thông qua điều chỉnh nội dung một số dự thảo tài liệu trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
74	181/NQ-HĐQTCSTB	24/06/2025	Nghị quyết v/v thông qua điều chỉnh nội dung dự thảo tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
75	182/QĐ-HĐQTCSTB	24/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán bổ sung mua sắm phân bón cho vườn cây cao su	100%
76	191/QĐ-HĐQTCSTB	26/06/2025	Quyết định v/v ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động (Sửa đổi, bổ sung) của Công ty CP cao su Tân Biên	100%
77	199/QĐ-HĐQTCSTB	02/07/2025	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh dự toán mua sắm phân bón cho vườn cây cao su KTCB năm 2025	100%
78	203/NQ-HĐQTCSTB	04/07/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chọn đơn vị kiểm toán BCTC 6 tháng và năm 2025 của Công ty	100%
79	208/NQ-HĐQTCSTB	04/07/2025	Nghị quyết v/v công tác nhân sự tại Công ty con	100%
80	205/NQ-HĐQTCSTB	07/07/2025	Nghị quyết v/v thống nhất tổ chức chào giá lựa chọn đối tác trồng xen canh cây ngắn ngày vụ 1 (đợt 2)	100%
81	211/NQ-HĐQTCSTB	09/07/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chi trả cổ tức năm 2024	100%
82	219/QĐ-HĐQTCSTB	16/07/2025	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh suất đầu tư tái canh, chăm sóc 1 ha cao su năm 2025	100%
83	224/NQ-HĐQTCSTB	21/07/2025	Nghị quyết v/v thống nhất KH tổ chức lựa chọn đối tác xen canh trên vườn cây KTCB	100%
84	226/NQ-HĐQTCSTB	24/07/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận công tác nhân sự tại công ty con	100%
85	236/NQ-HĐQTCSTB	25/07/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương bán bầu giống cao su	100%
86	239/QĐ-HĐQTCSTB	25/07/2025	Quyết định v/v phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu thực hiện bón phân trên vườn cây KTCB	100%
87	230/NQ-HĐQTCSTB	29/07/2025	Nghị quyết v/v công tác sản xuất kinh doanh	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
88	234/NQ-HĐQTCSTB	01/08/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương thực hiện trồng cây keo lai	100%
89	237/QĐ-HĐQTCSTB	04/08/2025	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương thanh lý vườn cây cao su để tái canh năm 2026	100%
90	241/QĐ-HĐQTCSTB	06/08/2025	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	100%
91	325/QĐ-HĐQTCSTB	11/08/2025	Quyết định v/v phê duyệt Báo cáo KTKT công trình: "Cải tạo sửa chữa Nhà làm việc tại Đội SX Bò Túc"	100%
92	243/NQ-HĐQTCSTB	14/08/2025	Nghị quyết v/v công tác tiền lương	100%
93	329/QĐ-HĐQTCSTB	15/08/2025	Quyết định v/v phê duyệt Báo cáo KTKT Công trình: "Công và hàng rào tại VP Đội SX Bò Túc"	100%
94	247/QĐ-HĐQTCSTB	18/08/2025	Quyết định v/v ban hành lại Quy chế quản lý Người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty	100%
95	249/NQ-HĐQTCSTB	19/08/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương sử dụng nguồn kinh phí hoạt động xen canh	100%
96	250/QĐ-HĐQTCSTB	19/08/2025	Quyết định v/v thành lập BCD và BTC Lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Công ty	100%
97	259/QĐ-HĐQTCSTB	25/08/2025	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh suất đầu tư tái canh, chăm sóc 1 ha cao su năm 2025	100%
98	255/NQ-HĐQTCSTB	25/08/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương thực hiện trồng cây keo lai trên đất trắng trũng, ven suối và lòng suối	100%
99	269/NQ-HĐQTCSTB	26/08/2025	Nghị quyết v/v thống nhất thực hiện phương án hoàn trả dinh dưỡng nâng cao độ phì cho đất	100%
100	267/QĐ-HĐQTCSTB	26/08/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí đầu tư 1 ha vườn ương bầu có 1 tầng lá	100%
101	264/QĐ-HĐQTCSTB	26/08/2025	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo KTKT công trình: "Xây dựng nhà để xe CB-CNV tại VP Công ty"	100%
102	272/NQ-HĐQTCSTB	28/08/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận công tác nhân sự tại công ty con	100%
103	274/QĐ-HĐQTCSTB	03/09/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm phân bón NPK	100%
104	277/QĐ-HĐQTCSTB	03/09/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán nông nghiệp năm 2025	100%
105	280/NQ-HĐQTCSTB	03/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chi phí đầu tư vườn cây cao su trồng năm 2017	100%
106	281/NQ-HĐQTCSTB	03/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chi phí đầu tư vườn cây cao su trồng năm 2018	100%
107	275/QĐ-HĐQTCSTB	03/09/2025	Quyết định v/v phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu công trình: "Xây dựng nhà để xe tại VP Công ty"	100%
108	288/QĐ-HĐQTCSTB	08/09/2025	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý cây cao su gãy đổ tại Đội SX Bò Túc và Đội SX Suối Ngõ	100%
109	339/NQ-HĐQTCSTB	09/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương trồng xen canh cây ngắn ngày - Lô 8 và Lô 12 tại Đội SX Bò Túc	100%
110	290/NQ-HĐQTCSTB	10/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương thực hiện trồng cây keo lai tại Đội SX Bò Túc	100%
111	293/QĐ-HĐQTCSTB	10/09/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng quản lý Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
112	305/NQ-HĐQTCSTB	11/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với cán bộ	100%
113	302/NQ-HĐQTCSTB	11/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận công tác nhân sự	100%
114	294/NQ-HĐQTCSTB	11/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn phê duyệt KQ đánh giá, xếp loại chất lượng của Người ĐDV	100%
115	297/QĐ-HĐQTCSTB	12/09/2025	Quyết định v/v phê duyệt giá bán khởi điểm và kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản	100%
116	300/QĐ-HĐQTCSTB	16/09/2025	Quyết định v/v thành lập lại Tổ thẩm định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ Người ĐDV	100%
117	312/NQ-HĐQTCSTB	26/09/2025	Nghị quyết v/v họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Tân Biên Quý III năm 2025	100%
118	314/NQ-HĐQTCSTB	26/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận nhân sự tại Công ty con	100%
119	321/NQ-HĐQTCSTB	26/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận giới thiệu nhân sự tại Công ty	100%
120	318/NQ-HĐQTCSTB	29/09/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận nhân sự tại Công ty con	100%
121	324/QĐ-HĐQTCSTB	30/09/2025	Quyết định v/v nâng bậc lương thường xuyên đối với chức danh kế toán trưởng Công ty	100%
122	326/QĐ-HĐQTCSTB	30/09/2025	Quyết định v/v phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu: "Cải tạo, sửa chữa Nhà làm việc Đội SX Bồ Túc"	100%
123	327/QĐ-HĐQTCSTB	30/09/2025	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo KTKT Công trình: "Cải tạo, sửa chữa Nhà làm việc Đội SX Bồ Túc"	100%
124	334/QĐ-HĐQTCSTB	01/10/2025	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo KTKT Công trình: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại Đội SX Tân Hiệp"	100%
125	330/QĐ-HĐQTCSTB	03/10/2025	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo KTKT "Công trình công và hàng rào tại VP Đội SX Bồ Túc"	100%
126	341/QĐ-HĐQTCSTB	03/10/2025	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương thực hiện xây dựng phần mềm số mù điện tử	100%
127	331/QĐ-HĐQTCSTB	06/10/2025	Quyết định v/v phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu "Công trình công và hàng rào - VP Đội SX Bồ Túc"	100%
128	333/QĐ-HĐQTCSTB	07/10/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chăm sóc 01 cây Keo lai	100%
129	335/QĐ-HĐQTCSTB	08/10/2025	Quyết định v/v phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại Đội SX TH"	100%
130	337/NQ-HĐQTCSTB	13/10/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương bán cây giống cao su	100%
131	349/NQ-HĐQTCSTB	15/10/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương điều động cán bộ phòng Thanh tra pháp chế	100%
132	351/NQ-HĐQTCSTB	15/10/2025	Nghị quyết v/v thống nhất công tác nhân sự tại Công ty con	100%
133	357/NQ-HĐQTCSTB	15/10/2025	Nghị quyết v/v công tác cán bộ tại công ty con	100%
134	362/NQ-HĐQTCSTB	15/10/2025	Nghị quyết v/v công tác cán bộ	100%
135	345/NQ-	17/10/2025	Nghị quyết v/v thống nhất giá khởi điểm và kế hoạch tổ	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	HĐQTCSTB		chức lựa chọn đối tác trồng luân canh	
136	347/NQ-HĐQTCSTB	20/10/2025	Nghị quyết v/v thống nhất công tác nhân sự Trường phòng TCHC	100%
137	355/QĐ-HĐQTCSTB	28/10/2025	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh dự toán nông nghiệp năm 2025	100%
138	365/QĐ-HĐQTCSTB	03/11/2025	Quyết định v/v ban hành QC nâng bậc lương thường xuyên (sửa đổi, bổ sung)	100%
139	366/NQ-HĐQTCSTB	04/11/2025	Nghị quyết v/v công tác sản xuất kinh doanh	100%
140	376/NQ-HĐQTCSTB	06/11/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận nhân sự tại Công ty con	100%
141	368/QĐ-HĐQTCSTB	06/11/2025	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý cây cao su gãy đổ tại Đội SX Tân Hiệp	100%
142	372/NQ-HĐQTCSTB	06/11/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Lãnh đạo Tập đoàn thỏa thuận giới thiệu nhân sự.	100%
143	374/QĐ-HĐQTCSTB	11/11/2025	Quyết định v/v phê duyệt DS rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp Trường phòng, Phó trưởng phòng, lãnh đạo đơn vị trực thuộc	100%
144	385/NQ-HĐQTCSTB	14/11/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn công tác nhân sự tại Công ty Mekong	100%
145	382/QĐ-HĐQTCSTB	14/11/2025	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật hạng mục: "Đầu tư mua sắm 02 xe ô tô 07 chỗ"	100%
146	383/QĐ-HĐQTCSTB	14/11/2025	Quyết định v/v phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu: "Đầu tư mua sắm 02 xe ô tô 07 chỗ"	100%
147	389/QĐ-HĐQTCSTB	24/11/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán thực hiện cày bón phân bằng máy trên vườn cây KTCB	100%
148	393/QĐ-HĐQTCSTB	28/11/2025	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý cây cao su gãy đổ tại Đội SX Bồ Túc và Suối Ngô	100%
149	395/NQ-HĐQTCSTB	04/12/2025	Nghị quyết v/v thống nhất phê duyệt Dự toán chăm sóc vườn cây cao su lô 20 năm trồng 2017	100%
150	398/QĐ-HĐQTCSTB	10/12/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán thực hiện: chứng nhận quản lý rừng FM/PEFC	100%
151	400/QĐ-HĐQTCSTB	15/12/2025	Quyết định v/v kiện toàn BCD tăng trưởng xanh và phát triển bền vững của công ty CP cao su Tân Biên	100%
152	401/QĐ-HĐQTCSTB	15/12/2025	Quyết định v/v ban hành quy chế hoạt động mua bán sản phẩm cao su của Công ty CP cao su Tân Biên	100%
153	403/NQ-HĐQTCSTB	19/12/2025	Nghị quyết v/v thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
154	407/QĐ-HĐQTCSTB	22/12/2025	Quyết định v/v ban hành lại quy chế thi đua khen thưởng Công ty	100%
155	410/NQ-HĐQTCSTB	23/12/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận bổ nhiệm lại nhân sự tại Công ty Mekong	100%
156	412/QĐ-HĐQTCSTB	24/12/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng Thi đua khen thưởng	100%
157	414/NQ-HĐQTCSTB	24/12/2025	Nghị quyết v/v Hợp Hội đồng quản trị Công ty CP cao su Tân Biên Quý IV/2025	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
158	416/QĐ-HĐQTCSTB	25/12/2025	Quyết định v/v phê duyệt KH tổ chức bán đấu giá vườn cây cao su thanh lý để trồng tái canh năm 2026	100%
159	417/QĐ-HĐQTCSTB	29/12/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán thực hiện cày và chăm sóc vườn cây cao su KTCB	100%

BÁO CÁO
Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026 và
phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031
của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

I. Tổng quan tình hình hoạt động

Nhiệm kỳ 2021–2026 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước và quốc tế có nhiều biến động phức tạp; thị trường cao su chịu ảnh hưởng bởi biến động giá bán, chi phí đầu vào tăng cao, khó khăn về lao động khai thác, ảnh hưởng kéo dài của dịch bệnh Covid-19, yêu cầu ngày càng cao về quản trị Công ty đại chúng và những thay đổi trong cơ chế quản trị doanh nghiệp có vốn Nhà nước.

Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát luôn duy trì nguyên tắc làm việc tập thể, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên; tăng cường giám sát chuyên sâu đối với các lĩnh vực trọng yếu như: tài chính kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đấu thầu mua sắm, quản lý đất đai và vườn cây cao su, quản trị công ty đại chúng, công bố thông tin, quản lý vốn đầu tư vào 2 dự án tại Vương quốc Campuchia và việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Giám sát quản lý vốn đầu tư tại các công ty liên doanh, liên kết, kiểm soát rủi ro pháp lý, tài chính và vận hành.

II. Cơ cấu nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Cơ cấu nhân sự Ban Kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021–2026 đã bầu Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên. Trong nhiệm kỳ có thay đổi nhân sự do 01 thành viên Ban Kiểm soát được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam chấp thuận thôi tham gia Ban Kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông đã thực hiện miễn nhiệm và bầu bổ sung lại thành viên Ban Kiểm soát theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đến thời điểm báo cáo, Ban Kiểm soát gồm các thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Sang	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Hoàng Văn Vinh	Thành viên
3	Tô Minh Tài	Thành viên

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Xây dựng chương trình hoạt động và thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;

Thẩm định báo cáo tài chính riêng và hợp nhất định kỳ hàng quý, bán niên và hàng năm;

Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính;

Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các công tác khác của Công ty;

Giám sát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư vào 02 dự án cao su tại Vương quốc Campuchia.

Hàng năm, Ban Kiểm soát đều xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát trình Hội đồng quản trị thống nhất để triển khai thực hiện; đồng thời gửi Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam theo dõi, giám sát theo thẩm quyền.

Ban Kiểm soát duy trì họp định kỳ tối thiểu 04 lần/năm để thẩm định báo cáo tài chính và triển khai kế hoạch công tác. Kiểm tra chuyên đề: Trung bình thực hiện từ 04 - 06 đợt kiểm tra/giám sát chuyên đề mỗi năm về các lĩnh vực: Tài chính, nông nghiệp, tiền lương...

Công tác tại Campuchia: Tổ chức các chuyến kiểm tra định kỳ (thường là 03 chuyến/năm) tại 02 dự án (Tân Biên - Kampong Thom và Mekong) để giám sát thực tế vườn cây và tình hình quản lý và sử dụng vốn tại nước sở tại.

3. Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát

Với tinh thần trách nhiệm trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo đúng quan điểm kiểm soát của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ vừa qua, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị trực thuộc để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

III. Kết quả kiểm tra, giám sát

Trong năm 2025 Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát thường xuyên, tham dự các cuộc họp và nhận thấy

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị đã chủ động triển khai nhiều giải pháp phù hợp với tình hình thực tế nhằm duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động và kiểm soát rủi ro trong điều kiện thị trường có nhiều biến động.

2. Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát nhận thấy Ban Tổng Giám đốc điều hành linh hoạt, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Việc áp dụng phương án nhượng quyền khai thác diện tích 538,62 ha là giải pháp tình thế đúng đắn nhằm tận thu sản lượng và giải quyết bài toán thiếu hụt lao động trong năm.

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

3.1. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2025

Báo cáo được lập trên cơ sở lựa chọn chính sách kế toán thích hợp, áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý, tuân thủ pháp luật và các quy định của Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.

Trong năm 2025 Công ty được miễn nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ hoạt động thanh lý vườn cây cao su để tái canh là 36,25 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE = 19,05%), Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA = 16,83%), Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (ROS = 31,64%) là tương đối cao. Với mức tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Vốn điều lệ đạt 30,76%, chỉ số EPS của Công ty năm 2025 ở mức rất cao. Đây chính là nền tảng tài chính vững chắc cho phép Ban điều hành tự tin trình Đại hội đồng Cổ đông phương án chia cổ tức lên tới 17%/mệnh giá (chiếm 149,506 tỷ đồng) đạt 118,79% so với kế hoạch tối thiểu ban đầu (14,31%).

3.2. Về nguồn vốn và bảo toàn vốn

Vốn điều lệ giai đoạn 2021–2025 duy trì ở mức 879,45 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu có xu hướng tăng qua các năm và đạt khoảng 1.461,78 tỷ đồng vào năm 2025.

Hệ số bảo toàn vốn năm 2025: Vốn CSH cuối năm 1.461,77 tỷ đồng/Vốn CSH đầu năm 1.377,93 tỷ đồng, đạt 1,06 lần (> 1). Như vậy trong năm 2025, Công ty duy trì được khả năng thanh toán, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

3.2. Kết quả tài chính giai đoạn 2021–2025

Đơn vị tính: tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Kết quả báo cáo tài chính riêng qua các năm				
	2021	2022	2023	2024	2025
Doanh thu thuần	723,96	778,86	881,75	904,10	855,16
Lợi nhuận trước thuế	176,41	147,36	235,27	278,31	276,74
Lợi nhuận sau thuế	142,87	116,39	208,01	237,25	270,53
Vốn điều lệ	879,45	879,45	879,45	879,45	879,45
Vốn chủ sở hữu	1.237,82	1.241,82	1.339,76	1.377,93	1.461,77
Chia cổ tức (%)	19	16,5	22	20	17

Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2021–2025 duy trì ổn định và đạt hiệu quả tích cực. Doanh thu và lợi nhuận được duy trì ở mức cao, đặc biệt từ năm 2023 trở đi hiệu quả hoạt động được cải thiện rõ nét. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 270,53 tỷ đồng, tăng khoảng 89,35% so với năm 2021, cho thấy năng lực quản trị, hiệu quả sử dụng vốn và khả năng thích ứng của doanh nghiệp tiếp tục được nâng cao và mức chia cổ tức được duy trì.

3.3. Công tác tài chính, kế toán và kiểm toán

Hàng năm, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để Hội đồng quản trị lựa chọn thực hiện dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty.

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy: Báo cáo tài chính của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật hiện hành; Số liệu tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính cơ bản được thực hiện đúng quy định; Ban Kiểm soát không phát hiện sai phạm trọng yếu ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

3.4. Công tác đầu tư, đấu thầu và mua sắm

Qua kiểm tra cho thấy: Các dự án đầu tư cơ bản thực hiện đúng trình tự thủ tục; Hồ sơ thẩm định, phê duyệt, đấu thầu, nghiệm thu và thanh quyết toán được thực hiện theo quy định; Công tác đấu thầu cơ bản bảo đảm tính công khai, minh bạch và hiệu quả kinh tế.

Ban Kiểm soát đánh giá công tác đầu tư, đấu thầu và mua sắm cơ bản tuân thủ quy định pháp luật và các hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

3.5. Công tác quản lý đất đai, vườn cây, lao động và tiền lương

Ban Kiểm soát thường xuyên kiểm tra: Công tác chăm sóc, khai thác và tái canh vườn cây; Quản lý đất đai; Quản lý định mức kỹ thuật; Tình hình lao động và thực hiện chế độ chính sách; Công tác tiền lương, thu nhập và an sinh cho người lao động.

Qua kiểm tra cho thấy Công ty đã thực hiện tái cơ cấu bộ máy theo mô hình 2 cấp (Công ty - Đội/Xưởng), phù hợp với chủ trương tinh gọn tổ chức của Tập đoàn. Công ty vẫn bảo đảm ổn định sản xuất và cải thiện thu nhập cho người lao động. Tiền lương bình quân đạt 7,89 triệu đồng/tháng; Thu nhập bình quân đạt 9,41 triệu đồng/người/tháng (vượt 20,64% so với mục tiêu Nghị quyết). Các chế độ bảo hiểm, an toàn lao động và phúc lợi được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. Việc nâng cao thu nhập trong năm qua là điểm sáng góp phần giữ chân người lao động.

3.6. Hoạt động của các dự án tại Campuchia

Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã trực tiếp tổ chức các đoàn công tác kiểm tra tình hình: Quản lý và sử dụng vốn; Tình hình sản xuất kinh doanh; Quản lý đất đai và tài sản; Công tác lao động; Tuân thủ pháp luật nước sở tại; Hiệu quả đầu tư dài hạn.

Qua kiểm tra, Ban Kiểm soát đã có nhiều khuyến nghị nhằm tăng cường kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động đầu tư tại nước ngoài.

Công ty đã trả hết nợ vay ngân hàng tại 2 dự án, đưa dư nợ về 0 đồng vào ngày 31/12/2025.

Hai dự án tại Campuchia đã chuyển lợi nhuận về nước cho Công ty mẹ đạt hơn 3,7 triệu USD.

3.7. Việc tuân thủ pháp luật và quản trị Công ty đại chúng

Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp vi phạm các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty.

Công ty thực hiện công bố thông tin, tổ chức Đại hội đồng cổ đông, chi trả cổ tức và đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định áp dụng đối với công ty đại chúng.

IV. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong nhiệm kỳ 2021–2026, việc chi trả tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, quy chế tài chính nội bộ và các quy định hiện hành.

Các khoản chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được quản lý, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và không vượt ngân sách được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Trong năm 2025:

Tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 504 triệu đồng/người/năm;

Thù lao thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 28 triệu đồng/người/năm.

V. Tồn tại, hạn chế và rủi ro cần lưu ý

Bên cạnh những kết quả đạt được, Công ty vẫn còn đối mặt với một số khó khăn, hạn chế và rủi ro cần tiếp tục theo dõi trong giai đoạn tới:

Giá bán và thị trường tiêu thụ cao su tiếp tục có nhiều biến động;

Chi phí đầu vào, nhân công và vật tư nông nghiệp có xu hướng tăng;

Tình trạng thiếu hụt lao động khai thác vẫn còn diễn biến phức tạp;

Yêu cầu về quản trị công ty đại chúng, công bố thông tin và kiểm soát tuân thủ ngày càng cao.

Hoạt động đầu tư tại Campuchia còn tiềm ẩn rủi ro về pháp lý, tỷ giá, quản trị vận hành và biến động chính sách;

VI. Nhận xét, kiến nghị

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tiếp tục quan tâm thực hiện các nội dung sau:

Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh dài hạn phù hợp với định hướng phát triển của Công ty;

Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;

Tăng cường công tác quản trị rủi ro, quản lý tài chính và kiểm soát chi phí;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành;

Tăng cường kiểm soát đầu tư xây dựng cơ bản, đấu thầu và mua sắm;

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;

VII. Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031



Qua rà soát hệ thống chỉ tiêu Kế hoạch năm 2026 do HĐQT xây dựng và trình Đại hội, BKS đánh giá cao tính thận trọng nhưng cũng chỉ ra các chuyên dịch lớn cần lưu tâm:

Năm 2026, diện tích nhượng quyền khai thác giảm mạnh từ 538,62 ha xuống chỉ còn 213,18 ha (sản lượng nhượng quyền giảm từ 743,89 tấn xuống 80 tấn). Áp lực sản lượng nghiêm về diện tích tự khai thác (yêu cầu tăng 25,27%). Ban điều hành tăng lao động bình quân từ 960 người lên 1.163 người (+21,14%) để bù đắp mới đảm bảo tiến độ khai thác.

Nhu cầu vốn đầu tư XDCB năm 2026 dự kiến lên tới 126,303 tỷ đồng (gấp hơn 2 lần mức thực hiện năm 2025 là 59,964 tỷ đồng). Ban điều hành cần có giải pháp cân đối dòng tiền hiệu quả, thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản và xây lắp đúng quy định.

Cần đẩy nhanh tiến độ làm việc với chính quyền tỉnh Tây Ninh để hoàn thiện Phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tạo cơ sở sạch vững chắc để hợp tác triển khai dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tiếp tục cập nhật bản đồ số, duy trì hệ thống chứng nhận rừng bền vững VFCS/PEFC-FM và trách nhiệm giải trình không gây mất rừng (PEFC EUDR DDS) trên toàn bộ diện tích 6.323,89 ha để bảo vệ năng lực xuất khẩu và uy tín thương hiệu Công ty trên trường quốc tế.

Trong năm 2026 cũng như trong nhiệm kỳ tới, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục giám sát chặt chẽ tình hình tài chính, dòng tiền, công nợ và hiệu quả sử dụng vốn. Theo dõi khả năng thanh toán và mức độ an toàn tài chính. Kiểm soát các giao dịch có nguy cơ phát sinh rủi ro hoặc xung đột lợi ích.

Nâng cao chất lượng giám sát đầu tư và đầu tư dài hạn: Tăng cường giám sát hiệu quả đầu tư xây dựng cơ bản. Kiểm tra công tác đấu thầu, mua sắm và quản lý tài sản. Giám sát tiến độ, hiệu quả và khả năng thu hồi vốn đầu tư.

Giám sát công bố thông tin và quản trị công ty đại chúng

Kiểm soát tuân thủ trong đấu thầu, đầu tư và quản lý nội bộ: Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về đấu thầu, đầu tư, tài chính và kế toán. Giám sát việc thực hiện các kết luận kiểm toán, thanh tra và kiến nghị của cơ quan quản lý.

Tăng cường giám sát hoạt động của 2 dự án cao su tại Vương quốc Campuchia: theo dõi việc tuân thủ pháp luật nước sở tại. Giám sát quản lý vốn đầu tư tại các công ty liên doanh, liên kết, kiểm soát rủi ro pháp lý, tài chính và vận hành.

Nâng cao chất lượng chuyên môn và kỹ năng phân tích rủi ro. Tăng cường kiểm tra chuyên đề. Đẩy mạnh phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

VIII. Kết luận

Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát đã góp phần hỗ trợ Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, tăng cường kiểm soát rủi ro, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch SXKD 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên; Ban Tổng Giám đốc trình trước Đại hội đồng cổ đông báo cáo về hoạt động của Công ty CP cao su Tân Biên trong năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2025:

I. Đặc điểm tình hình

Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên có vốn Nhà nước chiếm 98,46% vốn điều lệ. Tổ chức biên chế Công ty hiện nay theo mô hình 02 cấp: Công ty - Đội SX/Xưởng chế biến mủ cao su (gồm 04 Đội SX, 01 Xưởng chế biến mủ cao su). Hoạt động chính của Công ty là: trồng, chăm sóc, khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm cao su và một số lĩnh vực khác.

Thực hiện chủ trương của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, năm 2007 Công ty đã thành lập công ty con là Công ty CP Cao su Tân Biên Kampong Thom để đầu tư cho 02 Công ty tại Vương quốc Campuchia là Công ty TNHH Phát triển Cao su Tân Biên Kampong Thom và Công ty TNHH Cao su Mê Kong thực hiện dự án trồng cao su. Tổng diện tích vườn cây cao su khai thác năm 2025 của hai công ty này là 12.957,91 ha thuộc 02 tỉnh Kampong Thom và Preah Vihear, Vương quốc Campuchia.

1. Thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và các Ban trực thuộc; sự giúp đỡ tận tình của các cơ quan Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh Tây Ninh; sự phối hợp, hỗ trợ nhiệt tình và có hiệu quả của chính quyền và nhân dân các xã trên địa bàn Công ty trú đóng.

2. Khó khăn

- Tổng diện tích vườn cây khai thác năm 2025 của Công ty là 2.480,83 ha. Năng suất vườn cây tiếp tục ở mức thấp 1,42 tấn/ha, đã ảnh hưởng đến tiền lương, thu nhập người lao động.

- Công nhân xin nghỉ việc nhiều nên Công ty phải thực hiện phương án nhượng quyền khai thác ra bên ngoài nhằm tận thu sản lượng vườn cây, giải quyết tình trạng thiếu hụt lao động. Tổng diện tích nhượng quyền năm 2025 của Công ty là 538,62 ha.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

1. Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh

1.1. Công tác sản xuất

- Sản lượng cao su khai thác (bao gồm sản lượng đã nhượng quyền khai thác): 3.513,93 tấn, đạt 106,48% kế hoạch năm (3.300 tấn).

Trong đó:

+ Sản lượng Công ty tự khai thác: 2.770,04 tấn, đạt 107,20% kế hoạch (2.584 tấn);

+ Sản lượng từ diện tích nhượng quyền khai thác: 743,89 tấn, đạt 103,90% kế hoạch (716 tấn).

- Sản lượng thu mua mủ tiểu điền: 1.122,54 tấn, đạt 112,25% kế hoạch (1.000 tấn).

- Sản lượng thu mua cao su thành phẩm: 8.265,60 tấn, đạt 165,31% kế hoạch (5.000 tấn).

- Tổng sản lượng cao su chế biến (mủ Công ty khai thác và thu mua) thực hiện năm 2025: 3.719,14 tấn, đạt 103,77% kế hoạch (3.584 tấn).

Nhìn chung kết quả sản xuất của Công ty năm 2025 ổn định, có nhiều điểm tích cực như: Sản lượng cao su khai thác đạt 107,2% so với kế hoạch, năng suất bình quân đạt 106,77% so với kế hoạch đề ra, thể hiện rõ nét trong công tác quản lý kỹ thuật, tổ chức sản xuất,..qua đó có thể khẳng định các giải pháp chỉ đạo, điều hành trong khai thác mủ là đúng định hướng.

1.2. Công tác kinh doanh

a. Tiêu thụ sản phẩm cao su:

Tổng sản lượng cao su tiêu thụ: 11.944,54 tấn cao su các loại, đạt 138,89% so với kế hoạch năm (8.600 tấn). Doanh thu tiêu thụ cao su: 570,49 tỷ đồng, đạt 139,64% so với kế hoạch năm (408,54 tỷ đồng). Giá bán bình quân: 47,76 triệu đồng/tấn.

b. Doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách:

Tổng doanh thu năm 2025: 855,16 tỷ đồng, đạt 134,95% so với KH (633,69 tỷ đồng).

Trong đó:

+ Doanh thu tiêu thụ cao su tự khai thác: 124,72 tỷ đồng, đạt 100,78% so với KH (123,76 tỷ đồng).

+ Doanh thu tiêu thụ mủ thu mua: 58,157 tỷ đồng, đạt 118,63% so với KH (49,025 tỷ đồng).

+ Doanh thu hàng hóa cao su: 387,616 tỷ đồng, đạt 164,42% so với KH (235,75 tỷ đồng).

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 63,948 tỷ đồng, đạt 71,22% so với KH (89,796 tỷ đồng).

+ Doanh thu khác: 219,03 tỷ đồng, đạt 162,53% so với KH (134,762 tỷ đồng).

- **Lợi nhuận trước thuế:** 276,74 tỷ đồng, đạt 123,12 % so với kế hoạch năm (224,76 tỷ đồng). *Trong đó:*

+ Lợi nhuận cao su tự khai thác: 12,429 tỷ đồng, đạt 113,43% so với KH (10,958 tỷ đồng).

+ Lợi nhuận cao su thu mua: 0,686 tỷ đồng

+ Lợi nhuận HHCS: 0,006 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận hoạt động khác: 203,68 tỷ đồng, đạt 163,87% so với KH (124,291 tỷ đồng).

+ Lợi nhuận hoạt động tài chính: 60,131 tỷ đồng, đạt 67,29% so với KH (89,351 tỷ đồng).

- Lợi nhuận sau thuế: 270,536 tỷ đồng, đạt 136,01% so với kế hoạch năm (198,90 tỷ đồng).

- Nộp ngân sách: 42,388 tỷ đồng, đạt 70,18% so với kế hoạch (60,40 tỷ đồng).

- **Cổ tức:** Trong năm, đã thực hiện chia cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 20%/VĐL tương đương số tiền chi trả cho các cổ đông là: 175,89 tỷ đồng. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty đang xây dựng trình ĐHĐCĐ thông qua mức chia cổ tức của năm 2025: 17%/VĐL đạt 118,79% so với KH (14,31%), tương đương 149,506 tỷ đồng.

1.3. Công tác tái canh cao su và chăm sóc vườn cây KTCB

a) **Công tác tái canh:** Kế hoạch tái canh năm 2025 của Công ty là 539,38 ha, và đến ngày 18/7/2025 Công ty đã hoàn thành công tác trồng tái canh năm 2025 với diện tích 539,38 ha đạt 100% kế hoạch.

* Về chăm sóc vườn cây KTCB:

Diện tích vườn cây KTCB: 2.633,32 ha. Công ty tiếp tục đẩy mạnh cơ giới hóa trong các khâu chăm sóc nhằm nâng cao hiệu quả, giảm chi phí. Ưu tiên phòng trị kịp thời các bệnh nấm hồng, rụng lá đốm tròn, bón phân đúng kỹ thuật; thực hiện tốt công tác bảo vệ vườn cây và phòng chống cháy.

b. Xây lắp và mua sắm thiết bị:

* **Về xây lắp:** Trong năm 2025, Công ty triển khai đầu tư các công trình thiết yếu phục vụ cho sản xuất, đã hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng công trình: Hệ thống phòng cháy chữa cháy kho mù số 2 và xưởng mù kem.

* Về mua sắm thiết bị:

Đầu tư mua sắm 01 xe nâng hàng tại Xưởng chế biến mù cao su; xe ô tô quản lý (07 chỗ).

Giá trị đầu tư XDCCB năm 2025 (bao gồm trả lãi vay) đạt 59,964 tỷ/ 64,047 tỷ đồng đạt 93,62% kế hoạch.

1.4. Công tác đầu tư trong nước và nước ngoài:

1.4.1. **Đầu tư trong nước:** Năm 2025, Công ty không thực hiện hoạt động thoái vốn và góp vốn đầu tư.

1.4.2. Đầu tư nước ngoài:

* Kết quả hợp nhất kinh doanh 02 dự án:

- Tổng doanh thu: 1.028,67 tỷ đồng, đạt 107,92 % so với KH 953,17 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 368,11 tỷ đồng đạt 139,35% so với KH 264,15 tỷ đồng.

* **Đánh giá chung hoạt động 02 dự án:**

Nhìn chung, trong năm 2025 bên cạnh những mặt thuận lợi, tình hình hoạt động SXKD tại 02 dự án trồng cao su đầu tư tại Campuchia gặp khó khăn chủ yếu là lực lượng lao động thường xuyên biến động, thiếu hụt lao động nhất là lao động trực tiếp. Trước tình hình khó khăn trên đã triển khai các giải pháp như: (i) Công ty đã chủ động thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động, tiền lương của người lao động được quan tâm thực hiện theo đúng quy định, làm tốt chính sách an sinh xã hội góp phần động viên người lao động hăng say sản xuất;

1.5. Công tác lao động, tiền lương

a) **Lao động:** Tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2025 là **655** người.

b. Tiền lương

- Tổng quỹ lương thực hiện của người lao động năm 2025: 90,94 tỷ đồng.
- Tiền lương bình quân đạt 7,89 triệu đồng/người/tháng, đạt 132,38% so với Nghị quyết đề ra (KH: 5,96 triệu đồng/người/tháng).
- Thu nhập bình quân: 9,41 triệu đồng/người/tháng, đạt 120,64% so với Nghị quyết đề ra (KH: 7,8 triệu đồng/người/tháng).

* **Công tác khác:**

Trong năm 2025, Công ty đã xây dựng phương án và đã được tổ chức GFA đánh giá chứng nhận diện tích rừng bền vững VFCS/PEFC cho toàn bộ diện tích là : 6.323,89 ha. Bên cạnh đó, Công ty đã hoàn thành lập các hồ sơ, bổ sung bản đồ số, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu khả năng truy xuất nguồn gốc đến vườn cây và cung cấp các tài liệu thực hiện hệ thống trách nhiệm giải trình của PEFC đối với quy định sản xuất hàng hóa không gây mất rừng (PEFC EUDR DDS) đảm bảo việc truy xuất nguồn gốc tất cả các sản phẩm mù của Công ty.

5. Đánh giá chung

Năm 2025, Công ty đã tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức; tuy nhiên, với sự chỉ đạo quyết liệt của Tập đoàn, HĐQT Công ty, sự điều hành linh hoạt của Ban lãnh đạo và sự nỗ lực, đoàn kết của tập thể người lao động, Công ty đã hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đạt kết quả tích cực trên nhiều mặt.

Về hiệu quả sản xuất: sản lượng cao su tự khai thác đạt 107,20% kế hoạch, năng suất bình quân đạt 106,77% kế hoạch, cho thấy hiệu quả quản lý vườn cây, việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiếp tục được phát huy.

Về kết quả tài chính: Tổng doanh thu đạt 855,16 tỷ đồng, đạt 134,95% so với KH (633,69 tỷ đồng); Lợi nhuận trước thuế đạt 276,745 tỷ đồng, đạt 123,12 % so với kế hoạch năm (224,76 tỷ đồng), cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh duy trì hiệu quả cao.

Về thu nhập Người lao động: đạt trên 9,4 triệu đồng/người/tháng, đạt 120,64 % so với Nghị quyết đề ra (KH:7,8 triệu đồng/người/tháng).

Tổng thể, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty được đánh giá ổn định, hiệu quả và tăng trưởng tích cực, nhiều chỉ tiêu quan trọng vượt kế hoạch, tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện nhiệm vụ năm 2026 và các năm tiếp theo.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

1. Về sản xuất kinh doanh

- Diện tích cao su khai thác: 2.541,63 ha.
- Tổng sản lượng cao su khai thác: 3.550 tấn. *Trong đó:*
- + Sản lượng cao su Công ty tự khai thác: 3.470 tấn.
- + Sản lượng cao su nhượng quyền khai thác: 80 tấn.
- Năng suất bình quân : 1,40 tấn/ha.
- Thu mua mủ cao su nguyên liệu: 1.000 tấn.
- Thu mua cao su thành phẩm: 5.000 tấn.
- Sản lượng cao su chế biến (Mủ Công ty và thu mua): 4.500 tấn.
- Tổng sản lượng tiêu thụ: 9.500 tấn.
- Tổng doanh thu: 824,007 tỷ đồng. (Trong đó: Doanh thu từ hoạt động SXKD cao su: 460,47 tỷ đồng).
- Lợi nhuận trước thuế: 379,198 tỷ đồng.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 17,99%/mệnh giá.
- Phần đầu tiên lương bình quân trên 7 triệu đồng/người/tháng.
- Phần đầu thu nhập bình quân trên 8,5 triệu đồng/người/tháng.

2. Thanh lý, tái canh, chăm sóc

- Diện tích cao su thanh lý: 416,02 ha.
- Diện tích cao su tái canh: 550,25 ha.
- Diện tích chăm sóc cao su KTCB: 2.801,74 ha.

3. Đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư tài chính dài hạn: Tổng nhu cầu vốn đầu tư XDCB: 126,303 tỷ đồng.

4. Công tác triển khai các dự án theo quy hoạch sử dụng đất của địa phương giai đoạn 2021-2030:

- Công ty tích cực tìm kiếm các đối tác để xây dựng và triển khai thực hiện dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm tăng hiệu quả sử dụng đất, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả quản lý thông qua việc áp dụng các công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục làm việc với chính quyền địa phương để đưa các diện tích đất Công ty quản lý phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương, lập Phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất trình Lãnh đạo Tập đoàn và chính quyền địa phương phê duyệt theo đúng quy định.

5. Các giải pháp thực hiện:

Stt	Nhóm giải pháp	Nội dung
1	Lãnh đạo, quản trị và tổ chức bộ máy	Thực hiện nghiêm Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước; giữ vững đoàn kết nội bộ; rà soát, hoàn thiện quy chế, quy định; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; tăng cường quản lý, kiểm soát hoạt động tại Công ty con, liên doanh, liên kết.
2	Tổ chức sản xuất, quản lý vườn cây và đất đai	Quản lý, chăm sóc, khai thác vườn cây đúng quy trình kỹ thuật; nâng cao năng suất, chất lượng; quản lý suất đầu tư; trồng xen canh, luân canh; nhượng quyền khai thác diện tích thiếu lao động; thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất để có điều kiện ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất
3	Tài chính, tiết kiệm chi phí và hiệu quả kinh tế	Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát chi phí sản xuất, chi phí quản lý; hạ giá thành sản phẩm; nâng cao hiệu quả SXKD.
4	Thị trường, tiêu thụ sản phẩm	Thu mua mủ cao su tiêu diên; tìm kiếm khách hàng gia công; tận dụng tối đa công suất nhà máy; tăng cường tiếp thị, giữ khách hàng truyền thống; đảm bảo tiêu thụ kịp thời, hạn chế tồn kho.
5	Chất lượng, môi trường, chuyển đổi số và phát triển bền vững	Duy trì hệ thống ISO, CoC; tiếp tục triển khai VFCS/PEFC-FM; tuân thủ EUDR; thực hiện các giải pháp tăng trưởng xanh, phát triển bền vững; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và tự động hóa trong SXKD.
6	Nguồn nhân lực và hoạt động đoàn thể	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ CNV; thực hiện tốt chế độ tiền lương, chính sách; chủ động tuyển dụng lao động; chăm lo đời sống NLD; phát huy vai trò các tổ chức đoàn thể, phong trào thi đua gắn với SXKD.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên. Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐTN năm 2026;
- TV.HĐQT, BKS, B.TGD Cty;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lâm Thanh Phú

*** Phụ lục 1: Kết quả SXKD năm 2025 tại Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên:**

	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH/KH
* Diện tích cao su khai thác	Ha	2.480,83	2.480,83	100,00%
- Diện tích cao su Công ty tự khai thác	Ha	1.942,21	1.942,21	100,00%
Diện tích cao su nhượng bán quyền khai thác	Ha	538,62	538,62	100,00%
* Diện tích cao su KTCB	Ha	2.633,32	2.633,32	100,00%
* Diện tích cao su thanh lý trong kỳ	Ha	521,03	521,03	100,00%
* Diện tích cao su tái canh	Ha	539,38	539,38	100,00%
* Sản lượng cao su khai thác. Trong đó:	Tấn	3.300	3.513,93	106,48%
- Sản lượng cao su Công ty tự khai thác	Tấn	2.584	2.770,04	107,20%
- Sản lượng cao su nhượng quyền khai thác	Tấn	716	743,89	103,90%
* Năng suất bình quân	Tấn/ha	1,33	1,42	106,77%
* Sản lượng thu mua cao su tiểu điền	Tấn	1.000	1.122,54	112,25%
* Sản lượng thu mua cao su thành phẩm	Tấn	5.000	8.265,60	165,31%
* Sản lượng chế biến	Tấn	3.584	3.719,14	103,77%
* Sản lượng cao su tiêu thụ	Tấn	8.600	11.944,54	138,89%
* Tổng doanh thu. Trong đó:	Tỷ đồng	633,69	855,16	134,95%
* Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	224,76	276,74	123,12%
Trong đó:				
- LN cao su tự khai thác	Tỷ đồng	10,958	12,429	113,43%
- LN hoạt động khác	Tỷ đồng	124,291	203,68	163,87%
- LN hoạt động tài chính	Tỷ đồng	89,351	60,131	67,29%
* Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu (% trên mệnh giá cổ phiếu)	%	14,31%	17%	118,79%
* Nộp ngân sách (số phải nộp)	Tỷ đồng	60,40	42,388	70,18%
* Lao động bình quân	Người	1.151	960	83,40%
* Thu nhập bình quân	Trđ/người/ tháng	7,8	9,41	120,64%

***Phụ lục 2: Kế hoạch năm 2026 tại Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	% KH năm 2026/ TH năm 2025
* Diện tích cao su khai thác	Ha	2.480,83	2.541,63	102,45%
- Diện tích cao su Công ty tự khai thác	Ha	1.942,21	2.328,45	119,89%
Diện tích cao su nhượng bán quyền khai thác	Ha	538,62	213,18	39,58%
* Diện tích cao su KTCB	Ha	2.633,32	2.801,74	106,39%
* Diện tích CS thanh lý trong kỳ	Ha	521,03	416,02	79,85%
* Diện tích cao su tái canh	Ha	539,38	550,25	102,02%
* Sản lượng cao su khai thác. Trong đó:	Tấn	3.513,93	3.550	101,03%
- Sản lượng cao su Công ty tự khai thác	Tấn	2.770,04	3.470	125,27%
- Sản lượng cao su nhượng quyền khai thác	Tấn	743,89	80	10,75%
* Năng suất bình quân	Tấn/ha	1,42	1,40	98,59%
* Sản lượng thu mua cao su tiêu điền	Tấn	1.122,54	1.000	89,08%
* Sản lượng thu mua cao su thành phẩm	Tấn	8.265,60	5.000	60,49%
* Sản lượng chế biến	Tấn	3.719,14	4.500	120,99%
* Sản lượng cao su tiêu thụ	Tấn	11.944,54	9.500	79,53%
* Tổng doanh thu	Tỷ đồng	855,16	824,007	96,35%
* Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	276,74	379,198	137,02%
* Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu (% trên mệnh giá cổ phiếu)	%	17%	17,99%	105,82%
* Nộp ngân sách (số phải nộp)	Tỷ đồng	42,388	72,292	170,54%
* Lao động bình quân	Người	960	1.163	121,14%
* Thu nhập bình quân	Trđ/người/ tháng	9,41	8,5	90,33%